

Số: /KH-TH.THCS

Mê Linh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển giáo dục năm học 2025-2026

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024-2025

1. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao

1.1. Qui mô trường, lớp:

Cấp học	Trường			Lớp			
	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Bình quân số HS/lớp
1. Tiểu học				10	10	0	21
<i>So với năm học trước</i>				10	10	0	22
Tỉ lệ tăng (+), giảm (-)				0	0	0	+ 1
2. THCS				4	4	0	35
<i>So với năm học trước</i>				4	4	0	34
Tỉ lệ tăng (+), giảm (-)				0	0	0	+ 1
Tổng cộng:	1	1	0	14	14	0	25
<i>So với năm học trước</i>	1	1	0	14	14	0	22
Tỉ lệ tăng (+), giảm (-)	0	0	0	0	0	0	+ 3

1.2. Qui mô học sinh:

Cấp học	Số học sinh			
	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Tỷ lệ huy động đúng độ tuổi
2. Tiểu học Trong đó: Trẻ 6 tuổi vào lớp 1	44	44	0	44
3. THCS Trong đó: HS tốt nghiệp lớp 5 vào học lớp 6	45	45	0	45

Đánh giá qui mô trường, lớp, học sinh: Tỷ lệ học sinh vào học đúng tuổi tỷ lệ 100%.

1.3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

Cấp học	Chỉ tiêu Năm học 2024-2025		Thực hiện đầu năm học 2024-2025 (Tính đến 15/3/2025)		Tỷ lệ đạt % so với kế hoạch	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
1. Tiểu học	10	215	10	211	10	100%
2. THCS	4	152	4	139	4	100%
Tổng cộng:	14	367	14	250	14	100%

Đánh giá :

1.4. Thực hiện chương trình;

Thực hiện đúng, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục. Thực hiện chương trình chi tiết theo khung thời gian 35 tuần thực học. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học và cấp THCS.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở 3 tổ chuyên môn và tổ chức chuyên đề ở các bộ môn, trong đó chuyên đề cấp trường ở tất cả các tổ chuyên môn.

Động viên, bồi dưỡng giáo viên tham gia dự thi GVCN lớp giỏi cấp huyện và có 01 GV đăng ký dự thi cấp huyện năm học 2024-2025 và 03 GV đạt GV giỏi cấp huyện.

Tổ chức dạy học theo năng lực, phẩm chất của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm, chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu ngay trong tiết học.

Tổ chức cuộc thi giáo dục STEM, tham gia dự thi TDDT cấp cụm, huyện, tỉnh,... nhằm khuyến khích giáo viên và học sinh phát huy tính sáng tạo, tăng cường sử dụng hợp lý, khai thác tối đa tác dụng của các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn; chủ động tự làm thiết bị dạy học.

1.5. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024:

- PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi: Đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em 5 tuổi
- PCGD tiểu học: Đạt chuẩn Mức độ 2.
- PCGD THCS: Đạt chuẩn Mức độ 2.
- Xóa mù chữ: Đạt chuẩn Mức độ 2.

Đánh giá: Tổng số đối tượng trong độ tuổi 15 đến 18: tốt nghiệp THCS : đạt 96 %.

1.6. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia:

Cấp học	Tổng số trường	Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia (Tính đến 01/02/2025)		Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia (Ước đến 31/7/2025)	
		Số trường	Tỷ lệ	Số trường	Tỷ lệ
Tiểu học					
THCS	0	0	0	0	0
Tổng cộng	0	0	0	0	0

Đánh giá: Cơ sở vật chất và trình độ đào tạo của giáo viên (04 GV chưa đạt chuẩn) nên chưa đạt chuẩn quốc gia.

1.7. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao:

- Ưu điểm:

Tổ chức và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành trong CBQL-GV-NV và học sinh toàn trường.

Nền nếp kỷ cương của học sinh giữ được sự ổn định, đa số học sinh đều ngoan và chăm học.

Đội ngũ CBQL-GV-NV học tập và ứng dụng CNTT vào quản lý, dạy học có hiệu quả.

- Tồn tại:

Tác phong của một số em học sinh còn hạn chế, không quan tâm hoặc quan tâm chưa đúng của gia đình các em.

Một số giáo viên lớn tuổi sắp nghỉ hưu và người dân tộc chưa tham gia học đại học và ứng dụng CNTT còn hạn chế.

Cơ sở vật chất của nhà trường còn khó khăn, không có nhà để xe học sinh cố định chỉ sử dụng tạm.

Trang thiết bị dạy học còn thiếu và chưa có phòng học bộ môn.

2. Tình hình thực hiện đội ngũ

2.1. Tổng số CBQL, GV, NV:

Cấp học	Tổng	CBQL			Giáo viên			Nhân viên		
		Tổng	TH	TH CS	Tổng	TH	TH CS	Tổng	TH	TH CS
TH	17	1	1		16	16				
TH CS	12	1		1	8		8	3		3
Tổng	29	2	1	1	24	16	8	3	0	3

2.2. Tổng số CBQL, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo:

Cấp học	CBQL				Giáo viên			
	Tổng	Đạt chuẩn và trên chuẩn (số lượng, tỷ lệ)	Trên chuẩn (số lượng, tỷ lệ)	Chưa đạt chuẩn theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020	Tổng	Đạt chuẩn và trên chuẩn (số lượng, tỷ lệ)	Trên chuẩn (số lượng, tỷ lệ)	Chưa đạt chuẩn theo Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020
TH	1	1	0	0	16	12	0	4
THCS	1	1	0	0	8	8	0	0
Tổng	2	2	0	0	24	8	0	4

2.3. Tổng số lao động hưởng lương từ ngân sách:

Cấp học	Số lao động hưởng lương từ ngân sách	Định biên được giao	Tỷ lệ lao động hưởng lương từ ngân sách so với định biên	Ghi chú
Tiểu học				
THCS	29	30	29/30	
Tổng	29	30	29/30	

2.4. Giáo viên theo cấp học, theo từng bộ môn (thừa, thiếu, lý do)

Cấp tiểu học : Hợp đồng 04 giáo viên (GV tiểu học : 03; GV tiếng Anh : 01)

Cấp THCS : Hợp đồng 03 giáo viên (Vật lý : 01; Hóa : 01; Toán kiêm văn thư : 01)

2.5. Biên chế giáo viên/lớp

Cấp học	Tổng số giáo viên	Tổng số lớp	Số giáo viên/lớp	Ghi chú
Tiểu học	15	10	15/10	
THCS	8	4	8/4	01: giáo viên kiêm văn thư

3. Tình hình thực hiện cơ sở vật chất và trang thiết bị

3.1. Tổng số phòng học:

Cấp học	Tổng số phòng học	Trong đó			
		Kiên cố	Bán kiên cố	Hư hỏng, cần sửa chữa	Tạm, mượn
Tiểu học	10	10	0	0	0
THCS	4	4	0	0	0
Tổng	14	14	0	0	0

3.2. Tổng số phòng chức năng:

Các phòng chức năng	Tổng cộng	Trong đó		
		Mầm non	Tiểu học	THCS
Trong đó: + Phòng GD thể chất/nhà đa năng	0		0	0
+ Phòng vi tính	2		1	1
+ Phòng thiết bị	1			1
+ Phòng thí nghiệm Lý				0
+ Phòng thí nghiệm Hóa				0
+ Phòng thí nghiệm Sinh				0
+ Phòng truyền thống				0
+ Phòng hoạt động Đội	1			1
+ Phòng y tế học đường	1			1
+ Phòng thư viện	1			1
+ Phòng Hiệu trưởng	1			1

+ Phòng Phó hiệu trưởng	1			1
+ Phòng Giáo viên	1			1
+ Văn Phòng	1			1
+ Phòng họp (kể cả hội trường)	1			1
+ Kế toán	1			1
+ Công đoàn	1			1

3.3. Trang thiết bị

3.4. Đánh giá về cơ sở vật chất và trang thiết bị

Cơ sở vật chất và trang thiết bị đủ nhu cầu tối thiểu.

4. Một số chỉ tiêu khác năm học 2024 - 2025

- Hiệu quả đào tạo:

Cấp học	Tuyển sinh	Hiệu quả đào tạo	Tỷ lệ
- Tiểu học	Tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2020-2021	Ước hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2024-2025	
	47	47	100%
- THCS	Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2021-2022	Ước tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025	
	28	24	86%

- Số HS lên lớp, lưu ban, bỏ học:

- Tiểu học:

Khối lớp	Tổng số HS	Lên lớp		Lưu ban		Bỏ học		Chuyển đi	Chuyển đến
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	44	44	100	0	0	0	0	0	0
2	37	37	100	0	0	0	0	0	0
3	49	49	100	0	0	0	0	0	0
4	34	34	100	0	0	0	0	0	0
5	47	47	100	0	0	0	0	0	0
Cộng	211	211	100	0	0	0	0	0	0

- THCS:

Khối lớp	Tổng số HS	Lên lớp		Lưu ban		Bỏ học		Chuyển đi	Chuyển đến
		SL	%	SL	%	SL	%		
6	45	45	100	0	0	0	0	0	0
7	34	34	100	0	0	0	0	0	0
8	36	36	100	0	0	0	0	0	0
9	24	24	100	0	0	0	0	0	0
Cộng	139	139	100	0	0	0	0	0	0

5. Kết quả thực hiện việc rà soát qui hoạch mạng lưới trường lớp, triển khai qui hoạch mạng lưới trường lớp đã được phê duyệt

6. Đánh giá chung

6. Đánh giá chung

Nhìn chung nhà trường đã thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển giáo dục năm 2023-2024. Hoàn thành các nhiệm vụ và đạt chỉ tiêu đề ra trong năm học.

6.1. Ưu điểm:

Tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 đạt 100%

Đội ngũ CBQL-GV-NV đoàn kết, thực hiện nghiêm túc các quy định của ngành, quy chế của đơn vị.

Tổ chức và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành trong CBQL-GV-NV và học sinh toàn trường.

Thực hiện đúng, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục. Thực hiện chương trình chi tiết theo khung thời gian 35 tuần thực học. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Triển khai thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ một cách hiệu quả cho học sinh khối 9.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở 3 tổ chuyên môn và tổ chức chuyên đề ở các tổ chuyên môn, tổ chức chuyên đề cấp trường ở tất cả các tổ chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch, phát động thi đua, tổ chức chấm thi, nộp sản phẩm về Phòng Giáo dục cuộc thi: Nghiên cứu khoa học và KHKT.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đạt kết quả : Không có học sinh đạt HSG cấp huyện, cấp tỉnh. Học sinh tham gia HKPD đạt 02 giải khuyến khích cấp huyện.

Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm, chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu ngay trong tiết học và các tiết dạy phụ đạo trái buổi.

Giáo viên tham gia dự thi GV giỏi cấp huyện đạt kết quả 03 giáo viên.

Tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học-Khoa học kỹ thuật, tham gia dự thi TDDT cấp cụm, huyện, tỉnh,... nhằm khuyến khích giáo viên và học sinh phát huy tính sáng tạo, tăng cường sử dụng hợp lý, khai thác tối đa tác dụng của các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn; chủ động tự làm thiết bị dạy học.

6.2. Tồn tại, hạn chế:

Công tác dạy học của một vài giáo viên còn chưa thực sự sát đối tượng học sinh. Tỷ lệ học sinh chưa chuyên cần trong học tập và rèn luyện còn cao ở một số lớp.

Còn giáo viên chưa đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ.

CSVCL còn thiếu quá nhiều so với quy định.

Chất lượng hai mặt giáo dục còn thấp so với yêu cầu.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Lâm Hà lần thứ VII, Đại hội tỉnh Đảng bộ Lâm Đồng lần thứ X, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”.

Căn cứ các chỉ thị, nghị quyết và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng, của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lâm Hà.

Căn cứ công văn số 144/CV-GD ngày 10 tháng 02 năm 2025 của phòng giáo dục và đào tạo huyện Lâm Hà về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương (Nghị quyết của Đảng ủy xã Mê Linh, kế hoạch phát triển KT-XH xã Mê Linh)

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và thực hiện việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà trường, quản lý chuyên môn, đặc biệt là hoạt động của các tổ chuyên môn.

Tiếp tục xây dựng CSVCL, cảnh quan sư phạm nhà trường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh và an toàn. Tăng cường tham mưu xây dựng phòng học bộ môn, phòng thư viện, thiết bị và phòng học, các phòng hỗ trợ học tập để nâng cao hiệu quả các tiết học thực hành, thí nghiệm.

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH.

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn và phong trào luyện tập thể dục, thể thao trong nhà trường; Phát động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học và có sản phẩm tham gia Hội thi Khoa học kỹ thuật cấp huyện, cấp tỉnh.

Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, tư vấn tâm lý, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện học sinh.

Triển khai dạy phụ đạo học sinh yếu để nâng cao chất lượng giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa, VH-VN-TDĐT.

Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc *học tập và làm theo* tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc*” bằng những nội dung, việc làm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm và điều kiện của từng cá nhân.

Lập kế hoạch phát triển giáo dục, huy động học sinh ra lớp đạt 100% chỉ tiêu; Tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo đạt 100%; Phấn đấu giảm tối đa học sinh bỏ học.

Thực hiện đúng, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục.

Tích cực ứng dụng CNTT phù hợp với nội dung bài dạy; Tăng cường đổi mới kiểm tra đánh giá hoạt động học tập của học sinh. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

Xây dựng kế hoạch củng cố, duy trì kết quả đã đạt được của phổ cập giáo dục XMC xã Mê Linh. Phấn đấu giữ vững tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi (11 tuổi HTCT tiểu học) tỷ lệ thanh thiếu niên 15-18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS đạt 96% trở lên.

Giáo dục học sinh về truyền thống đạo lý người Việt Nam, truyền thống tôn sư trọng đạo, uống nước nhớ nguồn, truyền thống tự lực tự cường của dân tộc. Xây dựng cho học sinh ý thức thực hiện kỉ cương, nề nếp trong các tiết học, trong các hoạt động tập thể. Ý thức thực hiện tốt các hành vi đạo đức của học sinh. Ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, ý thức thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với công dân, ý thức phòng chống các tệ nạn xã hội, ý thức thực hiện luật giao thông đường bộ.

Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục, tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. Phấn đấu không có học sinh lưu ban, có học sinh giỏi các cấp, các phong trào thi đua của học sinh đạt kết quả cao.

Xây dựng đội ngũ vững vàng về lập trường chính trị, kiên định với mục tiêu, lý tưởng cách mạng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Giữ gìn tốt phẩm chất, đạo đức nhà giáo. Không vi phạm an toàn giao thông, tệ nạn xã hội, kế hoạch hóa gia đình. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong các công việc được giao; chống các biểu hiện tiêu cực trong đội ngũ. Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong quản lý, giáo dục học sinh và chất lượng giờ dạy. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Xây dựng một tập thể đoàn kết thực sự tạo động lực để dạy tốt- học tốt. Xây dựng tập thể nói và làm theo nghị quyết tập thể.

Kết quả giáo dục cuối năm phân đầu đạt :

*Cấp Tiểu học :

Hoàn thành xuất sắc: 4%; Hoàn thành tốt: 24% ;Hoàn thành : 75%; Chưa hoàn thành: 2%

*Cấp THCS :

Xếp loại rèn luyện (Phẩm chất): Tốt: 52 %; khá: 43 % ; đạt :7 % ; Chưa đạt : 0%.

Xếp loại học lực (năng lực): Tốt : 1%; khá: 3% ; đạt : 91% ; Chưa đạt : 5%.

Lên lớp thẳng cuối năm đạt 95% trở lên. Lên lớp sau thi lại đạt: 100%.

Tốt nghiệp THCS đạt: 100%.

Duy trì sĩ số đạt: 99,8% trở lên.

Trường phân đầu kết quả cuối năm đạt : **Hoàn thành tốt nhiệm vụ.**

3. Nội dung

3.1. Qui mô trường, lớp, học sinh (có so sánh với năm học 2024-2025)

- Số trường, lớp:

Cấp học	Trường			Lớp			
	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Bình quân số HS/lớp
2. Tiểu học				8	8	0	26
<i>So với năm học trước</i>				10	10	0	21
Tỉ lệ tăng (+), giảm (-)				- 2	- 2	0	+ 5
3. THCS				4	4	0	35
<i>So với năm học trước</i>				4	4	0	41
Tỉ lệ tăng (+), giảm (-)				0	0	0	+ 4

Tổng cộng:	1	1	0	12	12	0	31
<i>So với năm học trước</i>	1	1	0	14	14	0	25
Tỉ lệ tăng (+), giảm (-)	0	0	0	- 2	- 2	0	+ 6

- Số học sinh:

Cấp học	Số học sinh			
	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Tỷ lệ huy động đúng độ tuổi
2. Tiểu học Trong đó: Trẻ 6 tuổi vào lớp 1	40	40	0	100%
3. THCS Trong đó: HS tốt nghiệp lớp 5 vào học lớp 6	47	47	0	100%

3.2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục

Tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, của địa phương bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện nhà trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Nâng cao năng lực của đội ngũ CBQL, GV, NV. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực, trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đặc biệt chú ý đến đối tượng học sinh yếu, kém. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp; từng bước thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS và duy trì, nâng cao chất lượng phổ

cập giáo dục.

Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tăng cường duy trì các hoạt động như: Nề nếp, chất lượng dạy-học, chú ý quan tâm và có kế hoạch cụ thể trong công tác quản lý giảng dạy, quản lý chỉ đạo tốt việc bồi dưỡng học sinh, học sinh tham gia thi TDTT các cấp và tiếp tục dạy phụ đạo cho học sinh yếu. Thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng chương trình GDPT 2018.

Thực hiện tốt hơn nữa các hoạt động của các tổ chuyên môn, của tổng phụ trách đội, của GVCN trong công tác phối hợp với phụ huynh học sinh để giáo dục đạo đức học sinh. Thường xuyên liên hệ phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh ở các lớp để giáo dục học sinh một cách hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc công tác soạn giảng sát đối tượng, thực hiện nghiêm túc công tác ra đề, duyệt đề kiểm tra. Sau mỗi chương, mỗi nội dung cần có câu hỏi cho học sinh ôn tập ngay từ đầu.

Tham gia các Hội thi, các hoạt động do ngành phát động đạt kết quả cao: Giáo viên giỏi cấp huyện.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cho giáo viên thực hiện đúng, thực hiện tốt quy chế chuyên môn. Trọng tâm là việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; cơ sở điểm, thực hiện phân phối chương trình, chấm trả bài và thực hiện hồ sơ sổ sách.

Giáo viên chủ nhiệm tăng cường nắm bắt, giúp đỡ học sinh lớp mình, làm tốt công tác duy trì sĩ số đảm bảo 100% số học sinh, phối hợp giáo viên bộ môn nâng cao chất lượng học tập cho học sinh yếu kém lớp mình.

Chuyên môn, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn tăng cường dự giờ, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ đơn vị hằng tháng của nhà trường.

Tập trung thực hiện các chuyên đề đăng ký từ đầu năm. Thực hiện các chuyên đề SHCM theo cụm trường. Thực hiện dạy học theo nghiên cứu bài học. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn trên trang trường học kết nối.

Phối hợp Công đoàn tăng cường quản lý nề nếp CBQL – GV – NV. Mở sổ theo dõi trực đầy đủ, theo dõi thi đua từng buổi học.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

Tổng phụ trách Đội tổ chức các hoạt động ngoại khóa thu hút học sinh tham gia, xây dựng đội tự quản, lớp trực tuần thực hiện vệ sinh môi trường hằng ngày; Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua do Hội đồng đôi huyện phát động.

3.3. Xây dựng trường chuẩn quốc gia và công tác phổ cập giáo dục

Tham mưu xây dựng CSVC trường lớp theo hướng đạt chuẩn Quốc gia.

3.4. Xây dựng đội ngũ

Xây dựng đội ngũ đạt chuẩn 100% theo quy định.

Nâng cao năng lực của đội ngũ CBQL, GV, NV. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực, trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đặc biệt chú ý đến đối tượng học sinh yếu, kém. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh theo Đề án ngoại ngữ quốc gia 2020 và chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp; từng bước thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS và duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; chú trọng đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

3.5. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tiếp tục tham mưu đầu tư xây dựng CSVN trường lớp, đầu tư trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới 2018. Theo quy định tại thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020; Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020.

3.6. Thực hiện chính sách dân tộc

Thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với học sinh dân tộc.

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

Thực hiện tốt hơn nữa các hoạt động của các tổ chuyên môn, của tổng phụ trách đội, của GVCN trong công tác phối hợp với phụ huynh học sinh để giáo dục đạo đức học sinh. Thường xuyên liên hệ phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh ở các lớp để giáo dục học sinh một cách hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc công tác soạn giảng sát đối tượng, thực hiện nghiêm túc công tác ra đề, duyệt đề kiểm tra. Sau mỗi chương, mỗi nội dung cần có câu hỏi cho học sinh ôn tập ngay từ đầu. Thực hiện nghiêm túc dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng bộ môn, tăng cường công tác ứng dụng CNTT vào dạy học.

Tham gia các Hội thi, các hoạt động do ngành phát động đạt kết quả cao: Giáo viên giỏi cấp huyện.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cho giáo viên thực hiện đúng, thực hiện tốt quy chế chuyên môn. Trọng tâm là việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học; cơ sở điểm, thực hiện phân phối chương trình, chấm trả bài và thực hiện hồ sơ sổ sách.

Giáo viên chủ nhiệm tăng cường nắm bắt, giúp đỡ học sinh lớp mình, làm tốt công tác duy trì sĩ số đảm bảo 100% số học sinh, phối hợp giáo viên bộ môn nâng cao chất lượng học tập cho học sinh yếu kém lớp mình.

Chuyên môn, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn tăng cường dự giờ, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ đơn vị hằng tháng của nhà trường.

Tập trung thực hiện các chuyên đề đăng ký từ đầu năm. Thực hiện các chuyên đề SHCM theo cụm trường. Thực hiện dạy học theo nghiên cứu bài học.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tập huấn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trong hè.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo việc tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

3. Đối với UBND huyện:

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học cho nhà trường.

4. Đối với Phòng GD&ĐT:

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo việc tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Đề xuất các cấp đầu tư xây dựng CSVN và trang thiết bị dạy học cho trường TH&THCS CillCus./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (báo cáo)
- UBND xã Mê Linh (báo cáo)
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Lâm